

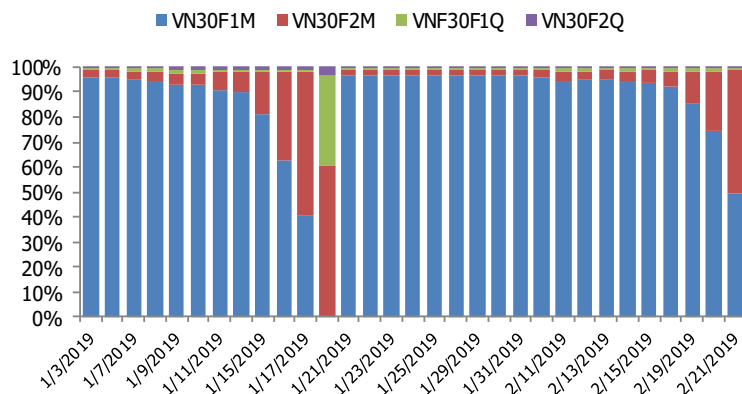
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
<b>VN30F1902</b>	21/02/2019	0	925	<b>1.09</b>
<b>VN30F1903</b>	21/03/2019	28	910.8	<b>19.44</b>
<b>VN30F1906</b>	20/06/2019	119	905	<b>38.85</b>
<b>VN30F1909</b>	19/09/2019	210	905.1	<b>52.56</b>

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra với tình trạng "xanh vỏ đỏ lòng". Mặc dù Vn-Index tăng gần 17 điểm nhưng phần lớn cổ phiếu trên thị trường đều giảm điểm. Dòng tiền chủ yếu hướng đến những cổ phiếu Bluechips như VIC, VHM, VRE, SAB, VNM, MSN...Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số Vn-Index tăng 16,99 điểm (+1,75%) lên 987,57 điểm; trong khi Hnx-Index và Upcom-Index không có biến động quá lớn. Mặc dù tăng điểm mạnh, nhưng số mã giảm điểm trên HoSE lại áp đảo với 170 mã, trong khi chỉ có 123 mã tăng điểm cho thấy thực trạng "xanh vỏ đỏ lòng" của thị trường. Điểm sáng trong phiên hôm nay đến từ giao dịch khối ngoại khi họ tiếp tục có phiên mua ròng khá mạnh với giá trị gần 300 tỷ đồng.
- Hòa cùng diễn biến tăng trưởng của thị trường cơ sở, các hợp đồng tương lai duy trì xu hướng tăng trưởng khả quan trong phiên hôm nay. Việc các Bluechips kéo mạnh trong những phút cuối giúp nhà đầu tư "Long" đã ghi nhận kết quả tích cực ngoài mong đợi. Ngược lại, những nhà đầu tư "Short" chịu thiệt hại không nhỏ trong phiên đáo hạn HĐTL VN30F1902. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 90.354 hợp đồng giảm 9,5% so với phiên trước đó. Trong đó, phân tích khối lượng tại HĐTL VN30F1903 chúng tôi nhận thấy thanh khoản thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 902-904 điểm với ưu thế thuộc về phe Long. Về ngắn hạn, VN30-Index đang cho thấy những tín hiệu tăng trưởng khả quan. Điều này được kỳ vọng sẽ hỗ trợ cho sắc xanh của thị trường phái sinh trong các phiên tới. Tuy nhiên, với độ lệch pha mạnh giữa hai thị trường vẫn đang -15,29 điểm thì hoạt động trading của giới đầu tư sẽ gặp nhiều khó khăn.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục đà tăng mạnh trong phiên giao dịch ngày 21/02/2019. Khối lượng giao dịch cải thiện cho thấy dòng tiền lớn đã tham gia giao dịch nhiều hơn. MACD và Stochastic Oscillator đều đang cho tín hiệu mua mạnh nên rủi ro sụt giảm không cao. Kháng cự tiếp theo của VN30-Index sẽ là vùng 930-933 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 906-909 điểm, chốt lời quanh vùng 912 đến 915 điểm, Stoploss nếu thủng 905 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1903 ở mức 912-915 điểm và chốt lời quanh 905-908 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 915 điểm.

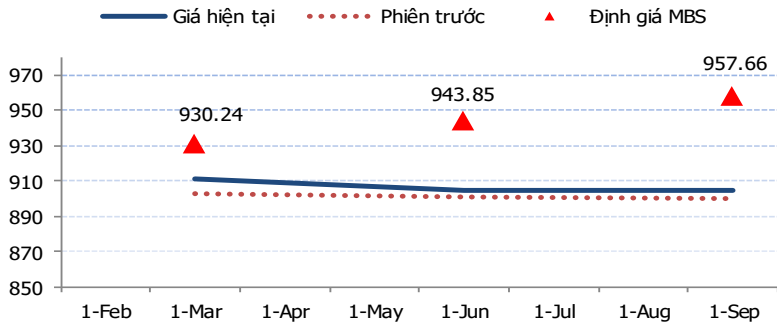
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Canh Long hợp đồng VN30F1903 trong các nhịp điều chỉnh, chốt lời vùng kỳ vọng 920-930 điểm, Stoploss nếu VN30F1903 thủng vùng 900 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Quan sát diễn biến các hợp đồng VN30F1904 mới được đưa vào giao dịch để xác định chiến lược giao dịch hợp lý.

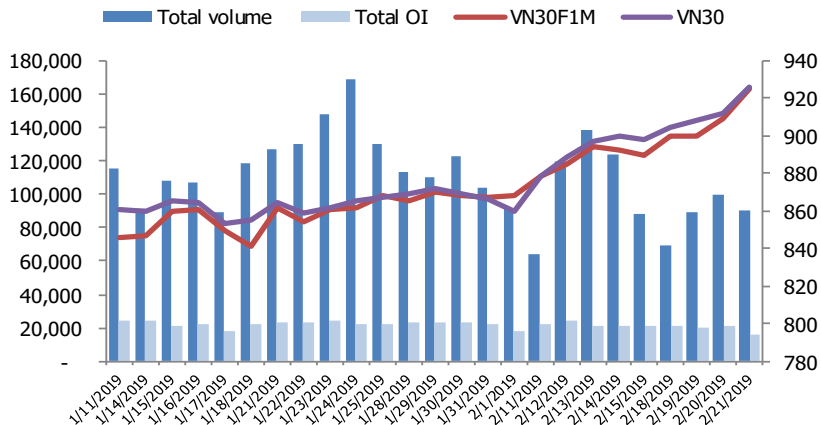
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1902	925	1.77	37,825	- 56.70	0	-100.00
VN30F1903	910.8	0.92	52,284	324.07	15343	182.98
VN30F1906	905	0.50	213	74.59	292	10.61
VN30F1909	905.1	0.57	32	-	117	6.36
<b>Tổng</b>			<b>90,354</b>	<b>- 9.49</b>	<b>15,752</b>	<b>-26.23</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Hợp đồng tháng 2 đáo hạn với 925 điểm, thấp hơn cơ sở 1.09 điểm. Hợp đồng tháng 3 sau một phiên giao dịch đầy biến động đã kết thúc với 910,8 điểm tương ứng mức tăng 0,92%, hiện basis được nới rất rộng -15,29 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 905 điểm (+0,50%) và 905,1 điểm (+0,57%). Theo đó basis lần lượt đạt -21,09 điểm và -20,9 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm 9,5% đạt 90.354 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 2 giảm mạnh chỉ đạt 37.825 hợp đồng và hợp đồng tháng 3 có KLGD tăng từ cuối tuần trước, phiên hôm nay tăng đột biến đạt 52.284 hợp đồng. Giá trị giao dịch phiên hôm nay giảm gần 800 tỷ đồng xuống 8.205,04 tỷ đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 930,24 điểm (cao hơn 19,44 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1906 là 943,85 điểm (+38,85 điểm) và VN30F1909 là 957,66 điểm (+52,56 điểm). Hợp đồng VN30F1904 được đưa vào giao dịch lần đầu với tư cách F2M trong phiên thứ Sáu, giá tham chiếu do SGDKC Hà Nội công bố.

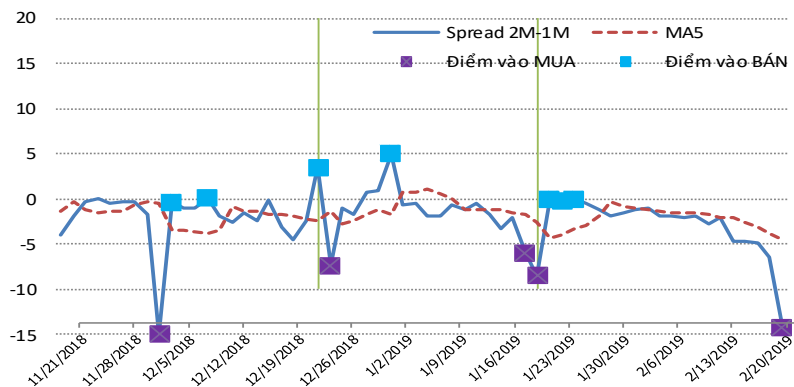
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



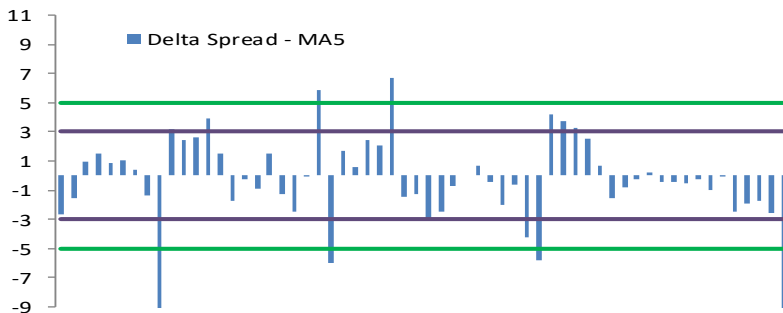
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-14.2	-6.4	-7.8	-4.52	-9.68
VN30F1Q - VN30F1M	-20	-8.4	-11.6	-5.28	-14.72
VN30F1Q - VN30F2M	-5.8	-2	-3.8	-4.96	-0.84
VN30F2Q - VN30F1M	-19.9	-8.9	-11	-4.96	-14.94
VN30F2Q - VN30F2M	-5.7	-2.5	-3.2	-0.44	-5.26
VN30F2Q - VN30F1Q	0.1	-0.5	0.6	0.32	-0.22

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



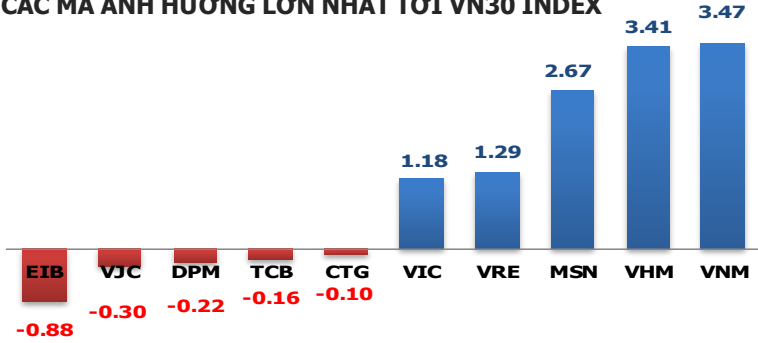
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch cuối cùng của hợp đồng kỳ hạn tháng 2 chứng kiến đà hồi phục mạnh mẽ của VN30F1902 khi hợp đồng này phải đuổi kịp để thu hẹp khoảng cách chênh lệch với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, 3 hợp đồng còn lại chỉ ghi nhận mức tăng từ 4,5 đến 8,3 điểm, thấp hơn nhiều so với mức tăng 14,29 điểm của VN30. Điều này khiến basis của ba hợp đồng này được nới rộng đáng kể, đạt từ -21,09 đến -15,29 điểm. Nhà giao dịch trên thị trường HĐTL đang kỳ vọng vào xu hướng điều chỉnh của thị trường cơ sở. Chốt phiên, chênh lệch giá giữa hợp đồng VN30F1906 và VN30F1909 với VN30F1903 đang ở mức -5,7 điểm. Thấp hơn khá nhiều so với mức trung bình chênh lệch giá của các hợp đồng này. Tuy nhiên, với việc hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất có thanh khoản rất kém nên chúng tôi cho rằng, khoảng chênh lệch trên có thể dễ dàng được điều chỉnh ngay trong đầu phiên giao dịch tới.
- Phiên giao dịch ngày mai, hợp đồng mới VN30F1904 sẽ được đưa vào giao dịch thay thế cho hợp đồng VN30F1902 đáo hạn vào ngày hôm nay. Hợp đồng mới sẽ thay đổi cấu trúc kỳ hạn các hợp đồng trên thị trường HĐTL, do đó, nhà đầu tư nên chú ý quan sát diễn biến các hợp đồng để xác định chiến lược giao dịch hợp lý.

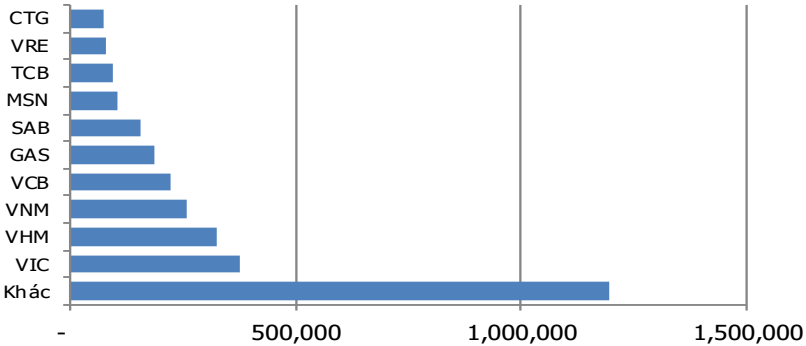
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



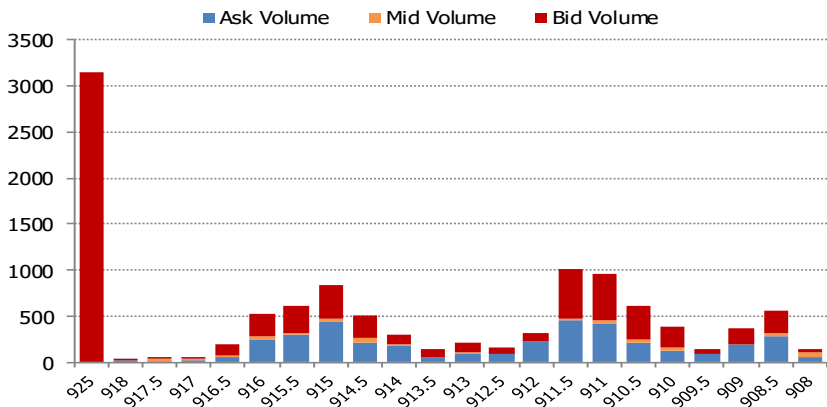
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch tiếp tục diễn ra với kịch bản khá quen thuộc khi thị trường duy trì sắc xanh ngay từ những phút mở cửa. Sự bứt phá của bộ 3 VIC, VHM, VRE tiếp tục là động lực chính giúp thị trường tăng mạnh. Sau khi vượt mốc 980 điểm đầu giờ chiều, thị trường đã có nhịp rung lắc nhẹ và các chỉ số đã dần "hạ nhiệt". Tuy vậy, diễn biến kịch tính được đẩy lên cao độ trong phiên ATC khi dòng tiền đổ mạnh vào nhóm cổ phiếu trụ như VHM, VIC, VRE, MSN, VNM, SAB...khiến thị trường tăng đột biến, trong đó VHM thậm chí tăng kịch trần.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 14,29 điểm (+1,57%) lên 926,09 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 23 mã tăng/07 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 63,25 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.565 tỷ đồng.
- Điểm tích cực trong phiên hôm nay là khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 300 tỷ đồng, tập trung chủ yếu vào E1VFN30, HPG, MSN...và là phiên mua ròng thứ 10 liên tiếp. Trong đó, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như E1VFN30 (86,28 tỷ), HPG (74,05 tỷ đồng), MSN (53,33 tỷ), VNM (43,83 tỷ đồng), SSI (40,23 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 76,89 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là GAS (43,63 tỷ đồng), DHG (37,97 tỷ đồng), CTG (20,32 tỷ đồng), FLC (18 tỷ đồng),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	987.57	1.75	16.59	10.65
Dow Jones	25,850.63	- 0.40	16.56	11.26
S&P 500	2,774.88	- 0.35	18.47	11.08
Nikkei 225	21,464.23	0.15	15.84	7.24
Shanghai	2,751.80	- 0.34	12.92	10.34
DAX	11,423.28	0.19	12.66	8.23
Vàng	1,325.60	- 1.31	-	4.03
Dầu WTI	56.80	- 0.28	-	25.81

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Năm - 21/02/2019</b>			
[EU] PMI Sản xuất Đức T.2 (Flash)	49.7	49.7	47.6
[EU] PMI Dịch vụ Đức T.2 (Flash)	53.0	52.8	55.1
[EU] PMI Dịch vụ Pháp T.2 (Flash)	47.8	48.6	49.8
[US] Tăng trưởng đơn đặt hàng T.1	-0.4%	0.3%	0.1%
[US] Dự trữ dầu thô tuần	3.6 triệu thùng	2.9 triệu thùng	3.7 triệu thùng

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Phiên đêm qua, Dow Jones giảm 103,81 điểm về mức 25.850,62 điểm, tương ứng -0,40% trong khi Nasdaq chấm dứt chuỗi tám phiên tăng liên tiếp với tốc độ giảm tương tự xuống 7.459,71 điểm. Chỉ số S&P 500 cũng không thể có phiên tăng điểm thứ năm, hạ 0,35% lùi về 2.774,88 điểm, cần lưu ý là 25% mã cổ phiếu trong rổ này đã nước vào vùng quá mua sau các phiên tăng tích cực gần đây. Số liệu kinh tế yếu hơn mong đợi từ Mỹ và châu Âu cùng các báo cáo chưa cho thấy sự đồng nhất giữa Mỹ - Trung trong tiến trình đàm phán thương mại được tung ra hôm qua đã khiến giới đầu tư thận trọng hơn và kéo thị trường chứng khoán giảm cả về giá trị chỉ số lẫn thanh khoản. Lợi tức trái phiếu kho bạc 10 năm cộng thêm bốn điểm phần trăm lên mức 2,68% trong khi đồng bạc xanh tiếp tục lên thêm 0,2% ngược chiều hầu hết các đồng tiền mạnh khác.
- Các thị trường nổi bật trong khu vực châu Á có phản ứng trái chiều nhau trước việc Fed phát tín hiệu ngừng tăng lãi suất. Chốt phiên ngày thứ Năm, các sàn Thượng Hải, Thẩm Quyển và Hàn Quốc về thấp hơn tham chiếu trong khi Hong Kong, Nhật và Úc tăng nhẹ. Tổng hợp lại, MSCI toàn khu vực vẫn lên thêm 0,2%, nối dài chuỗi bốn phiên xanh liên tiếp.
- Dầu WTI giảm từ đỉnh 2019 về 56,89 USD/thùng, giá futures cũng hạ 20 cents xuống 56,96 USD/thùng sau khi số liệu mới cho thấy cả sản lượng và dự trữ dầu thô vẫn đang tăng trong năm tuần gần đây. Giá vàng trượt 1,5% lùi về 1.326,70 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VHM tăng 6.300 đồng lên 96.400 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn vùng 71.000 đồng cổ phiếu liên tục tăng trưởng giúp đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA100 và MA200 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic RSI, ADX cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng tiếp tục. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 88.000-90.000 đồng/cp, trong khi 97.000-100.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	10.11	148,500	3.85	4.27%	272.43	3.47	29.72	10.16
TCB	Banks	9.29	27,500	-0.18	1.47%	57.78	-0.16	9.69	1.94
VIC	Real Estate Investment & Services	7.92	118,400	1.63	1.81%	137.32	1.18	86.65	6.87
MSN	Financial Services	6.98	89,700	4.30	4.17%	196.06	2.67	16.56	5.36
HPG	General Industrials	6.20	32,700	1.55	2.51%	194.57	0.88	7.54	1.79
VPB	Banks	5.47	21,400	1.18	2.39%	54.12	0.59	7.59	1.75
VJC	Travel & Leisure	4.79	119,000	-0.67	1.87%	126.12	-0.30	12.57	6.08
VHM	Real Estate Investment & Services	5.66	96,700	6.97	8.41%	111.37	3.41	51.46	3.50
MBB	Banks	3.90	22,100	0.23	0.68%	176.23	0.08	9.34	1.52
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.76	87,900	0.92	0.92%	68.50	0.32	13.56	4.64
SAB	Beverages	3.55	248,000	1.64	1.64%	6.05	0.53	35.93	9.55
VCB	Banks	3.31	60,100	1.69	1.69%	122.16	0.51	17.89	3.52
STB	Banks	3.31	13,000	0.78	1.56%	53.21	0.24	17.48	0.99
HDB	Banks	3.04	29,800	0.34	1.87%	42.37	0.10	15.16	2.08
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.06	44,800	-0.11	1.35%	33.51	-0.03	8.42	2.32
NVL	Real Estate Investment & Services	2.82	58,300	0.34	0.87%	41.89	0.09	24.62	3.05
EIB	Banks	2.49	17,000	-3.68	4.76%	12.33	-0.88	15.42	1.38
VRE	General Retailers	2.49	34,000	5.92	6.42%	127.26	1.29	52.65	3.04
PNJ	General Retailers	1.97	99,000	0.10	1.32%	28.76	0.02	18.24	4.75
GAS	Oil & Gas Producers	1.38	97,200	1.25	1.88%	117.01	0.16	15.02	4.38
SSI	Financial Services	1.27	27,900	1.45	1.45%	79.74	0.17	9.62	1.47
CTG	Banks	1.13	20,400	-0.97	1.72%	146.06	-0.10	9.88	1.09
GMD	Industrial Transportation	1.04	27,600	0.55	0.91%	12.12	0.05	4.37	1.44
REE	Industrial Engineering	0.90	35,550	0.42	1.13%	18.77	0.04	7.01	1.26
ROS	Construction & Materials	0.88	34,950	0.43	4.17%	157.26	0.04	27.03	3.44
CTD	Construction & Materials	0.85	137,000	-0.07	0.81%	11.28	-0.01	6.78	1.33
SBT	Food Producers	0.80	20,450	1.24	1.49%	40.72	0.09	24.97	1.75
CII	Construction & Materials	0.64	23,050	0.44	1.10%	37.54	0.03	69.37	1.14
DPM	Chemicals	0.51	21,900	-4.37	7.01%	28.58	-0.22	14.68	1.07
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.47	97,500	1.35	3.72%	53.91	0.06	24.15	4.35

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>